

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ

L, ngày 17 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Trần Việt Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: khu x, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: chị Vũ Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: khu x, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Việt Đ và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về con chung: anh Đ và chị H cùng nhất trí: có hai con chung và nhất trí giao hai con Trần Cẩm V, sinh ngày 13/7/2017 và Trần Cẩm T, sinh ngày 17/10/2019 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Đ được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2/ Về tài sản chung: anh Đ và chị H cùng nhất trí tự thỏa thuận chưa yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.3/ Về công nợ chung: anh Đ và chị H cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.4/ Về án phí: anh Trần Việt Đ tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0000052 ngày 24/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, anh Đ đã nộp 300.000 đồng, nay anh Đ được hoàn lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Toà án tỉnh Hoà Bình
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- UBND thị trấn Ch;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương